

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN THẠNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày: 28-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THẠNH, TỈNH LONG AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyên

Bà Võ Thị Vân Khánh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Kim, Thư ký
Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/HSST ngày 10 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/QĐST-HS ngày 28/01/2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị N, sinh năm 1959, tại huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp;

Nơi đăng ký thường trú: Ấp M, xã M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); Bị cáo có chồng là Trần Văn V và 03 người con; tiền án: Có 02 tiền án (*Ngày 15/6/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, theo bản án hình sự phúc thẩm số 132/2018/HS-PT. Ngày 30/8/2018, tiếp tục bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo bản án số 170/2018/HS-PT, tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 01 năm 06 tháng tù, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 25/6/2019, chưa được xóa án tích*); tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 07/4/1997, bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xử 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngày 30/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xử phạt 04 tháng 07 ngày tù về tội “Vận chuyển trái phép, hàng hóa, tiền tệ qua biên giới”; Bị cáo tại ngoại. (*Có mặt tại phiên tòa*)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Thành Ng, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Cư trú: ấp K, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

+ Ông Huỳnh Hoàng V, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Cư trú: ấp B, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

+ Ông Trần Hồ D, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Cư trú: ấp B, xã Tân Lập, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

+ Ông Trần Minh Th, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Cư trú: ấp M, xã Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

+ Ông Võ Văn M, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Cư trú: ấp N, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

+ Ông Trần Văn Ph, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Cư trú: ấp K, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

+ Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Cư trú: ấp 5, xã Đ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

+ Ông Hoàng Trung T, sinh năm 1985 (có đơn xin vắng mặt)

Cư trú: ấp B, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

+ Ông Nguyễn Thành Nh, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Cư trú: ấp K, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

+ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1973 (có đơn xin vắng mặt)

Cư trú: ấp K, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Cư trú: ấp B, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

+ Ông Lê Văn Mạnh H, sinh ngày 06/12/2002 (có đơn xin vắng mặt)

Cư trú: ấp N, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

+ Ông Nguyễn Đỗ Phương T, sinh năm 1994 (có đơn xin vắng mặt)

Cư trú: ấp B, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

+ Ông Nguyễn Anh V, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Cư trú: ấp B, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959 (có đơn xin vắng mặt)

Cư trú: ấp K, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

+ Ông Trịnh Văn L, sinh năm 1976 (có đơn xin vắng mặt)

Cư trú: ấp K, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

+ Ông Nguyễn Duy K, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Cư trú: ấp B, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long an

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1967 (có đơn xin vắng mặt)

Cư trú: ấp K, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

+ Ông Lê Văn P, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Cư trú: ấp T, xã Tân Lập, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

+ Ông Lê Văn L, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Cư trú: ấp K, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1957 (có đơn xin vắng mặt)

Cư trú: ấp K, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản cáo trạng số 35/CT-VKSTT ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An xác định: Vào lúc 12 giờ 15 phút ngày 10/6/2021, Công an huyện Tân Thạnh phối hợp với Công an xã Tân Ninh tiến hành kiểm tra, bắt quả tang tại phần đất (chòi vịt) phía sau nhà ông Nguyễn Văn C, thuộc ấp K, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An, có nhiều đối tượng đang đánh bạc, tổ chức đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà và lặc tài xỉu được thua bằng tiền.

Qua điều tra xác định được: Vào khoảng 07 giờ ngày 10/6/2021, Nguyễn Thành Ng rử Huỳnh Thị N tham gia tổ chức đánh bạc bằng hình thức lặc tài - xỉu, Ng thỏa thuận với N, sau mỗi ván thắng “bão”, số tiền thu lợi N sẽ chia

50% cho Ng, bà N đồng ý. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Minh Th (cháu ruột bà N) chở bà N đến gặp Ng, được Ng dẫn đến bãi đất trống (chòi vịt) phía sau nhà ông Nguyễn Văn C, thuộc ấp K, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An. N đem theo 5.200.000 đồng, do Th không đem theo tiền nên N đưa cho Th 2.000.000 đồng, để Th tiêu xài. Còn lại 3.200.000 đồng N sử dụng đánh bạc làm cái lắc tài - xỉu, bằng hình thức: sử dụng 03 cục xúc xắc hình lục giác, trên từng mặt có các chấm tròn từ 01 đến 06 nút, để 03 cục xúc xắc vào cái đĩa sành và lấy nắp chụp nhựa màu xanh đặt lại để lắc. Nếu kết quả tổng số chấm trên 03 cục xúc xắc, từ 04 nút (chấm) đến 10 nút là “xiu”, từ 11 nút đến 17 nút là “tài”. Nếu kết quả là 03 nút, 18 nút hoặc 03 cục xúc xắc có mặt giống nhau gọi là “bão”. Nếu ra bão “xiu” nhỏ hơn 11 thì ăn hết bên “tài” và ngược lại lớn hơn 11 thì bão “tài” ăn hết bên “xiu”, đặt tiền cược mỗi ván từ 50.000 đồng đến 1.000.000 đồng. N và Th làm cái, Th lắc đĩa (sóc đĩa) kiểm tra thắng thua, còn N trực tiếp thu tiền, chung chi tiền thắng thua. N đã làm cái lắc tài - xỉu cho các đối tượng tham gia đặt cược gồm: Võ Văn M tham gia đặt cược 01 ván “tài”, số tiền 200.000 đồng, kết quả thua 200.000 đồng. Hoàng Trung T tham gia đặt cược 04 ván thua 100.000 đồng như sau: ván thứ nhất T đặt cược “tài”, số tiền 100.000 đồng, kết quả thắng 100.000 đồng; ván thứ hai T đặt cược “tài”, số tiền 200.000 đồng, kết quả thua 200.000 đồng; ván thứ ba T đặt cược “tài”, số tiền 100.000 đồng, kết quả thắng 100.000 đồng; ván thứ tư T đặt cược “xiu”, số tiền 200.000 đồng, kết quả thua 200.000 đồng. Ngoài ra, còn có một số đối tượng khác cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức đặt cược lắc tài - xỉu nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của những đối tượng này. Qua kết quả N làm cái lắc tài - xỉu tất cả là 06 ván, không có ván nào “bão” và N thua số tiền 1.500.000 đồng.

Sau khi N làm cái lắc tài - xỉu được 06 ván, không còn ai tham gia đặt cược lắc tài xỉu nữa nên N dừng làm cái lắc tài xỉu. Lúc này, Nguyễn Thành Ng, Huỳnh Hoàng V, Trần Hồ D, Ngô Văn H cùng nhau tổ chức đánh bạc bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền. Ng cung cấp cân đồng hồ 05 kg, cựa gà bằng kim loại, băng keo. Còn V, D, H làm biện đá hàng sáo bên ngoài. Ng, V, D, H đã sử dụng bãi đất trống phía sau nhà ông Nguyễn Văn C tổ chức 02 trận đá gà được thua bằng tiền để hưởng tiền “sân” là 100.000 đồng mỗi trận, cụ thể như sau:

Trận thứ nhất: Gà trống nòi, màu điều xanh, nặng 2,8 kg của Võ Văn M đá với gà trống nòi, màu đỏ nặng 2,8 kg của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đá sỏ với số tiền 1.000.000 đồng và tiền “sân” 100.000 đồng, tỷ lệ thắng thua bằng nhau. Do chủ gà trực tiếp bằng cựa và thả gà. Ng làm trọng tài để thả gà vào trận đá, phân định thắng - thua. Trận này không có đối tượng nào tham gia đặt cược “hàng sáo” bên ngoài nên V, D, H không có làm biện. Kết quả gà trống nòi, màu đỏ của người thanh niên thắng. Ng nhận số tiền 1.100.000 đồng từ M, chung cho người thanh niên 1.000.000 đồng, còn 100.000 đồng tiền “sân” Ng cất giữ.

Trận thứ hai: Gà trống nòi, lông màu chuối nặng 2,4 kg của Trần Văn Ph (hùn tiền với Nguyễn Quang T (Ph và Nguyễn Quang T hùn tiền với nhau, Ph hùn 900.000 đồng và T hùn 200.000 đồng) với gà trống nòi lông màu trắng nặng 2,4 kg của một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đá sỏ với số tiền 1.000.000 đồng và tiền “sân” 100.000 đồng, tỷ lệ thắng thua bằng nhau. Do chủ gà trực tiếp bằng cựa và thả gà. Ng làm trọng tài để thả gà vào trận đá, phân định thắng – thua. Trận này V, D, H không có làm biện cho ai tham gia đặt cược “hàng sáo” bên ngoài. Kết quả gà trống nòi màu trắng của người thanh niên thắng. Ng nhận số tiền 1.100.000 đồng từ Ph, chung cho người thanh niên 1.000.000 đồng, còn 100.000 đồng tiền “sân” Ng cất giữ.

Ngoài ra, trong trận đá gà thứ hai còn có một số đối tượng đặt cược “hàng sáo” bên ngoài tự cược với nhau không có thông qua làm “biện” gồm:

1. Hoàng Trung T cược gà lông màu chuối với một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) cược gà lông màu trắng, với số tiền 200.000 đồng, tỷ lệ thắng thua bằng nhau. Kết quả, T thua 200.000 đồng, nhưng chưa chung tiền.

2. Nguyễn Thành Nh cược gà lông màu trắng với Nguyễn Văn D cược gà lông màu chuối, với tiền cược 400.000 đồng, tỷ lệ thắng thua ăn 8 thua 10. Kết quả Nh thắng, D đã chung cho Nh 320.000 đồng.

3. Nguyễn Văn H cược gà lông màu chuối với một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) cược gà lông màu trắng, số tiền 100.000 đồng, tỷ lệ thắng thua bằng nhau. Kết quả H thua 100.000 đồng đã chung tiền xong.

4. Lê Văn Mạnh H cược gà lông màu chuối với một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) cược gà lông màu trắng số tiền 200.000 đồng, tỷ lệ thắng thua ăn 10 thua 7. Kết quả H thua 140.000 đồng đã chung tiền xong.

5. Nguyễn Đỗ Phương T và Nguyễn Anh V mỗi người hùn với nhau 200.000 đồng (V không đem theo tiền nên mượn của T 200.000 đồng) cược gà lông màu chuối với Huỳnh Hoàng V cược gà lông màu trắng với số tiền 500.000 đồng, tỷ lệ thắng thua ăn 10 thua 8. Kết quả T và V thua 400.000 đồng, T đã chung tiền 400.000 đồng cho V.

6. Nguyễn Văn H cược gà lông màu chuối với một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) cược gà lông màu trắng, số tiền 200.000 đồng, tỷ lệ thắng thua ăn 10 thua 8. Kết quả H thua 160.000 đồng, đã chung tiền xong.

7. Trịnh Văn L cược gà lông màu trắng với một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) cược gà lông màu chuối, số tiền 200.000 đồng, tỷ lệ thắng thua ăn 7 thua 10. Kết quả L thắng 140.000 đồng và đã lấy tiền thắng cược xong.

8. Nguyễn Duy K cược gà lông màu chuối với một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) cược gà lông màu trắng, số tiền 200.000 đồng, tỷ lệ thắng thua bằng nhau. Kết quả K thua 200.000 đồng đã chung tiền xong.

9. Trần Minh Th cược gà lông màu chuối với một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) cược gà lông màu trắng, số tiền 500.000 đồng, tỷ lệ thắng thua ăn 10 thua 8. Kết quả Th thua 400.000 đồng đã chung tiền xong.

Quá trình điều tra đã xác định được vào ngày 10/6/2021, có các đối tượng đem theo tiền dùng để đánh bạc, trong lúc đánh bạc có thắng, có thua, cụ thể:

- Huỳnh Thị N đem theo số tiền 5.200.000 đồng, đưa cho mượn Th 2.000.000 đồng, còn lại 3.200.000 đồng N dùng để đánh bạc làm cái lắc tài – xỉu. N thua 1.500.000, còn lại 1.700.000 đồng bị tạm giữ.

- Hoàng Trung T đem theo số tiền 2.200.000 đồng dùng để đánh bạc. Trong đó, thua cược tài xỉu 200.000 đồng đã chung tiền xong, thua cược đá gà 200.000 đồng chưa chung tiền, còn lại 2.000.000 đồng bị tạm giữ.

- Nguyễn Thành Nh không đem tiền dùng để đánh bạc, đánh bạc cược đá gà 400.000 đồng thắng Nguyễn Văn D, D đã chung cho Nh 320.000 đồng. Khi lực lượng Công an đến đem theo tiền bỏ chạy.

- Nguyễn Văn D đem theo số tiền 400.000 đồng để đánh bạc, đánh bạc thua 320.000 đồng còn lại 80.000 đồng. Khi lực lượng Công an đến đem theo tiền bỏ chạy.

- Nguyễn Văn H đem theo số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, đánh bạc thua 100.000 đồng, còn lại 100.000 đồng. Khi lực lượng Công an đến đem theo tiền bỏ chạy.

- Lê Văn Mạnh H đem theo số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, đánh bạc thua 140.000 đồng, còn 60.000 đồng. Khi lực lượng Công an đến đem theo tiền bỏ chạy.

- Nguyễn Đỗ Phương T đem theo số tiền 1.050.000 đồng để đánh bạc, cho Nguyễn Anh V mượn 200.000 đồng để đánh bạc, còn lại 850.000 đồng dùng để đánh bạc, đánh bạc thua 200.000 đồng, còn lại 650.000 đồng bị tạm giữ.

- Nguyễn Anh V đem theo 10.000 đồng không sử dụng đánh bạc, mượn Nguyễn Đỗ Phương T 200.000 đồng để đánh bạc, đánh bạc thua 200.000 đồng, không còn tiền.

- Nguyễn Văn H đem theo số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, đánh bạc thua 160.000 đồng, còn lại 40.000 đồng. Khi lực lượng Công an đến đem theo tiền bỏ chạy.

- Trịnh Văn L đem theo số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, đánh bạc thắng 140.000 đồng. Khi lực lượng Công an đến đem theo tiền bỏ chạy.

- Trần Minh Th không đem theo tiền, đến tụ điểm đánh bạc được bà Huỳnh Thị N cho mượn 2.000.000 đồng. Th cất giữ 1.500.000 đồng không sử dụng đánh bạc. Còn lại 500.000 đồng dùng để đánh bạc, Th đánh bạc thua 400.000 đồng, mua nước uống 30.000 đồng. Còn lại 70.000 đồng bị tạm giữ.

- Nguyễn Quang T đem theo số tiền 700.000 đồng để đánh bạc, đánh bạc thua 200.000 đồng, còn lại 500.000 đồng bị tạm giữ.

- Nguyễn Duy K đem theo số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, đánh bạc thua 200.000 đồng, còn lại 300.000 đồng. Khi lực lượng Công an đến đem theo tiền bỏ chạy.

- Trần Văn P đem theo số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc, đánh bạc thua 900.000 đồng, còn lại 300.000 đồng. Khi lực lượng Công an đến đem theo tiền bỏ chạy.

- Huỳnh Hoàng V không mang theo tiền để đánh bạc, đánh bạc cược đá gà 400.000 đồng thắng Nguyễn Đỗ Phương T và Nguyễn Anh V, T và V đã chung cho Vũ 400.000 đồng. Khi lực lượng Công an đến đem theo tiền bỏ chạy.

- Võ Văn M đem theo số tiền 1.300.000 đồng để đánh bạc, đánh bạc cược tài – xỉu thua 200.000 đồng, cược đá gà thua 1.100.000 đồng.

Bị can Huỳnh Thị N: phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị can N phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vật chứng Cơ quan CSĐT tạm giữ gồm:

- 04 con gà trống nòi gồm: 01 con gà trống nòi, lông màu chuối, trọng lượng 2,4kg của Trần Văn P; 01 con gà trống nòi, lông màu trắng điều, trọng lượng 2,4kg không xác định chủ sở hữu; 01 con gà trống nòi, lông màu đỏ, trọng lượng 03kg không xác định chủ sở hữu; 01 con gà trống nòi, lông màu trắng, trọng lượng 03kg không xác định chủ sở hữu. Tất cả các con gà trên của các đối tượng sử dụng dùng để đánh bạc đều đã chết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Thạnh đã ra Quyết định xử lý vật chứng đã tiêu hủy theo quy định pháp luật.

- Tạm giữ Tiền Việt Nam 3.230.000 đồng gồm: số tiền 2.000.000 đồng của Hoàng Trung T, dùng để đánh bạc; số tiền 500.000 đồng của Nguyễn Quang T dùng đánh bạc; số tiền 650.000 đồng của Nguyễn Đỗ Phương T dùng đánh bạc; số tiền 70.000 đồng của Trần Minh Th dùng để đánh bạc. Tất cả số tiền dùng để đánh bạc của các đối tượng nêu trên Công an huyện Tân Thạnh đã quyết định tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 3.220.000 đồng theo các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên; Số tiền 10.000 đồng của Nguyễn Anh V không dùng để đánh bạc. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Thạnh đã chuyển Công an huyện Tân Thạnh trả lại cho V theo quy định.

- Tạm giữ 06 điện thoại di động (ĐTDD) các loại gồm: 01 ĐTDD nhãn hiệu NOKIA MODEL TA-1230 của Huỳnh Thị Nga không dùng để đánh bạc; 01 ĐTDD nhãn hiệu SAMSUNG NOTE 10 LITE của Hoàng Trung T không dùng để đánh bạc; 01 ĐTDD nhãn hiệu NOKIA MODEL TA1174 của Nguyễn Anh V không dùng để đánh bạc; 01 (một) ĐTDD nhãn hiệu OPPO A37 của Phạm Vũ L không dùng để đánh bạc; 01 ĐTDD nhãn hiệu OPPO E11 PRO của Nguyễn Quang T không dùng để đánh bạc; 01 ĐTDD nhãn hiệu OPPO F7 của Nguyễn Đỗ Phương T không dùng để đánh bạc. Tất cả các ĐTDD của các đối

tượng nêu trên không dùng để đánh bạc. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Thạnh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu.

- Tạm giữ 15 xe mô tô các loại gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, biển số 61C1-445.73 của Trần Hồ D; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, biển số 62H6-5901 của Huỳnh Hoàng V; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WINER, biển số 62E1-154.39 của Nguyễn Văn H; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER 150, biển số 66M1-251.03 do Huỳnh Thị N quản lý, sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE, biển số 62E1-246.35 của Hoàng Trung T; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, biển số 66M1-165.60 do Lê Văn Mạnh H quản lý, sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, biển số 62E1-154.05 của Nguyễn Anh V; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại DREAM, biển số 62H5-9946 của Nguyễn Văn H; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, biển số 51X7-0815 của Trần Văn P; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RS, biển số 62K9-3615 của Nguyễn Thành Ng; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại DREAM, biển số 53S2-0455 của Nguyễn Đỗ Phương T; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE anpha, biển số 66U1-018.23 của Nguyễn Văn D; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, biển số 66M1-55404 của Nguyễn Văn H; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, biển số 62E1-230.16 của Lê Văn L; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, biển số 65G1.237.44 của Lê Văn P. Các xe mô tô trên không dùng vào mục đích đánh bạc. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Thạnh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu.

- Tạm giữ: 01 cân đồng hồ loại 5kg; 02 cặp cựa gà bằng kim loại dài 05cm đến 6,5cm; 30 cuộn băng keo; 01 tấm bạc nhựa, màu trắng có in chữ Tài - Xỉu và dãy số từ 01 đến 06, phía dưới có in 02 dãy số gồm nhiều chữ số (nhỏ nhất số 04 và lớn nhất số 30). Tất cả là của Nguyễn Thành Ng sử dụng để tổ chức đánh bạc.

- Tạm giữ Tiền Việt Nam 1.700.000 đồng của Huỳnh Thị N sử dụng để đánh bạc.

Tất cả các vật chứng trên cần tiếp tục tạm giữ chờ xét xử. Hiện các vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thạnh.

Riêng 03 cục xúc xắc, 01 cái đĩa sành và 01 nắp chụp nhựa màu xanh theo lời trình bày của bà Huỳnh Thị N đã bỏ các đồ vật trên trong đồng rom phía sau nhà của ông Nguyễn Văn C. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Thạnh đã truy tìm nhưng không tìm được nên không thu giữ được.

Từ đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị N về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo đã gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử quyết định như sau:

- Về Tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị N phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Về Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thị N từ 06 tháng tù đến 01 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh còn đề nghị xử lý vật chứng và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Huỳnh Thị N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã nêu và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong các giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử áp dụng đối với bị cáo, được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có đương sự nào khiếu nại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đều đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm và định tội:

Tại phiên tòa, bị cáo xác định Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh truy tố bị cáo về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Hội đồng xét xử thấy rằng, lời khai của bị cáo theo các chứng cứ có trong hồ sơ như: bản tự khai, các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung phù hợp với sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác. Cho thấy, bị cáo đã có hành vi đánh bạc với số tiền 3,6 triệu đồng, tuy dưới 05 triệu đồng, nhưng do bị cáo N có tiền án, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Đánh bạc*”. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Thị N phạm tội “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự an toàn công cộng được Nhà nước bảo vệ, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý bằng pháp luật Hình sự với mức án nghiêm là điều cần thiết, phù hợp với công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm về xâm phạm trật tự an toàn công cộng hiện nay. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến chính sách hình sự của Nhà nước đối với loại tội

phạm xâm phạm trật tự an toàn công cộng hiện nay, xem xét đầy đủ, toàn diện các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Để đảm bảo đạt mục đích của hình phạt là không chỉ nhằm trừng trị bị cáo, mà còn giáo dục họ ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa họ phạm tội mới, giáo dục họ tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đã trên 60 tuổi, có chú là ông Huỳnh Văn T được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt:

Từ những phân tích về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo; trên cơ sở cân nhắc các yếu tố về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và bảo đảm phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với các vật chứng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tân Thạnh đã có Quyết định xử lý vật chứng đã tiêu hủy theo quy định pháp luật, Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu, không có đương sự nào khiếu nại hay yêu cầu gì liên quan, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2] Đối với các vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thạnh gồm:

- 01 cân đồng hồ loại 5kg; 02 cặp cựa gà bằng kim loại dài 05cm đến 6,5cm; 30 cuộn băng keo; 01 tấm bạc nhựa, màu trắng có in chữ Tài - Xiu và dãy số từ 01 đến 06, phía dưới có in 02 dãy số gồm nhiều chữ số (nhỏ nhất số 04 và lớn nhất số 30). Tất cả là của Nguyễn Thành Ng sử dụng để tổ chức đánh bạc, cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền Việt Nam 1.700.000 đồng của Huỳnh Thị N sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với hành vi của một số người tham gia tổ chức đánh bạc, đánh bạc khác như:

[7.1] Hành vi của: Nguyễn Thành Ng, Huỳnh Hoàng V, Trần Hồ D, Trần Minh Th, Võ Văn M, Trần Văn P, Nguyễn Quang T, Hoàng Trung T, Nguyễn

Thành N, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn H, Lê Văn Mạnh H, Nguyễn Đỗ Phương T, Nguyễn Anh V, Nguyễn Văn H, Trịnh Văn L và Nguyễn Duy K không cấu thành tội phạm, đã bị Ủy ban nhân dân huyện Tân Thạnh, Công an huyện Tân Thạnh xử phạt vi phạm hành chính, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7.2] Đối với Ngô Văn H: Sau khi thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc, đã đi khỏi địa phương cho đến nay, không biết đi đâu làm gì, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tân Thạnh tiếp tục xác minh, xử lý đúng quy định của pháp luật.

[7.3] Đối với ông Ngô Văn C là chủ đất: Ông Chí không biết việc phần đất của ông đã bị các đối tượng sử dụng để tổ chức đánh bạc, đánh bạc, ông cũng không có thu lợi gì, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tân Thạnh không xem xét xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng. Tuy nhiên, bị cáo là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị N phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt: Căn cứ theo quy định tại các Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cân đồng hồ loại 5kg; 02 cặp cửa gà bằng kim loại dài 05cm đến 6,5cm; 30 cuộn băng keo; 01 tấm bạc nhựa, màu trắng có in chữ Tài - Xiu và dãy số từ 01 đến 06, phía dưới có in 02 dãy số gồm nhiều chữ số (nhỏ nhất số 04 và lớn nhất số 30).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền Việt Nam 1.700.000đ của Huỳnh Thị N sử dụng để đánh bạc.

Các vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thạnh theo Quyết định chuyển vật chứng số 31/QĐ-VKSTT ngày 30/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí đối với bị cáo Huỳnh Thị N.

5. Về quyền và thời hạn kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Thạnh
- Công an huyện Tân Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Tân Thạnh;
- Bị cáo;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Văn Khánh